TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Số: 03/2021/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hoằng Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứĐiều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 6 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, nuôi con chung" giữa:

- *Người khởi kiện*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971

Địa chỉ: thôn H, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- *Người bị kiện*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 03/2021/CNKQHGT ngày 17/6/2021.

XÉT THẤY

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971

Địa chỉ: thôn H, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị L thống nhất có 02 con chung là cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 15/02/1995 và cháu Nguyễn Hà Ch, sinh ngày 09/9/2003.

Cháu Nguyễn Trung H đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; đối với cháu Nguyễn Hà Ch thì anh M và chị L thỏa thuận giao cháu cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng tiền: Anh M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh M và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH 14 ngày 16/6/2020 của Quốc Hội. Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị L không phải chịu tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

4. Các bên đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thiwuf hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa ;
- UBND xã Tr; thị trấn S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa